

UBND THỊ XÃ KỶ ANH
BAN QLDA XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 213/BQLDA-KHĐT
V/v đề nghị đăng tải nội dung tham
vấn đánh giá tác động môi trường
dự án Đường trục dọc Khu đô thị
trung tâm thị xã Kỳ Anh lên trang
thông tin điện tử.

Thị xã Kỳ Anh, ngày 18 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh;
- Trung tâm Công nghệ thông tin truyền thông.

Dự án “Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh” do Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh làm Chủ đầu tư (đại diện Chủ đầu tư là Ban Quản lý dự án xây dựng thị xã); Dự án đã được Hội đồng Nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Phụ lục 03, Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 về việc “Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh”.

Căn cứ yêu cầu thực hiện tham vấn thông qua đăng tải trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Khoản 4 Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và điểm a khoản 3 Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Ban Quản lý dự án xây dựng thị xã Kỳ Anh kính gửi đến Trung tâm Công nghệ thông tin truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh hồ sơ tham vấn đánh giá tác động môi trường của dự án “Đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh”. Kính đề nghị quý cơ quan đăng tải nội dung tham vấn lên trang thông tin điện tử và rất mong nhận được kết quả tham vấn để Ban Quản lý dự án xây dựng thị xã Kỳ Anh sớm hoàn thiện thủ tục hồ sơ pháp lý theo đúng quy định.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, PGĐ Ban;
- Lưu: VT, KHĐT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỶ ANH
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**



**TÓM TẮT BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
CỦA DỰ ÁN CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG TRỰC ĐỌC TRUNG TÂM
ĐÔ THỊ THỊ XÃ KỶ ANH**

HÀ TĨNH – 2022

TÓM TẮT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

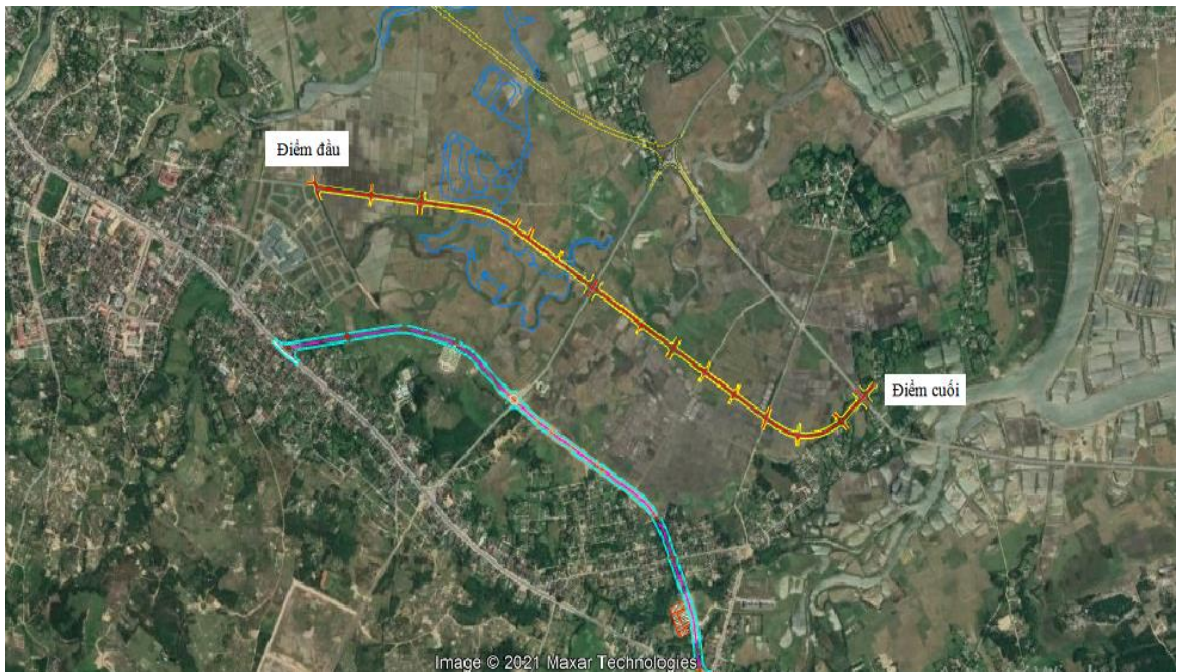
1. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên dự án: Công trình đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh.
- Chủ dự án: Ủy ban nhân dân thị xã Kỳ Anh
- Đại diện quản lý dự án: Ban QLDA đầu tư xây dựng thị xã Kỳ Anh.
- Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 (Phụ lục 3): Dự án nhóm B, địa điểm tại thị xã Kỳ Anh, thời gian thực hiện 2021-2025.
- Đối chiếu quy định tại Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ quy định thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường, dự án có sử dụng diện tích đất trồng lúa là 6,9ha, thuộc thẩm quyền chấp thuận chuyển đổi mục đích sử dụng đất của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, thuộc điểm c, d, Khoản 4, Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường, là dự án đầu tư nhóm II có nguy cơ tác động xấu đến môi trường, dự án thuộc đối tượng lập báo cáo ĐTM trình UBND tỉnh Hà Tĩnh phê duyệt.

1.1. Vị trí địa lý của dự án

- Dự án Công trình đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh.

Địa điểm thực hiện dự án: Phường Hưng Trí, phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.



Hình 1. Sơ đồ vị trí thực hiện dự án

1.2. Mục tiêu thực hiện dự án

* Mục tiêu tổng quát:

Hoàn thiện kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, đẩy mạnh đầu tư và thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, lợi thế phát triển Khu đô thị trung tâm; đáp ứng nhu cầu giao thông trong khu vực, tạo điều kiện thuận lợi về hạ tầng đầu mối để triển khai các dự án vào khu đô thị, góp phần phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

1.3. Nội dung của dự án

1.3.1. Quy mô của dự án

- Quy mô đầu tư: xây dựng công trình với chiều dài dự kiến 3,02km. Điểm đầu giao đường quy hoạch tại khu vực trung tâm thương mại thị xã Kỳ Anh; điểm cuối giao đường Trần Phú tại phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh.

- Phương án đầu tư: để phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn và đáp ứng mục tiêu trước mắt, hạng mục vỉa hè và điện chiếu sáng sẽ chưa đầu tư giai đoạn này. Việc phân kỳ đầu tư này sẽ không làm ảnh hưởng đến công năng sử dụng và các vấn đề kỹ thuật chính của công trình. Tuyến đường được thiết kế đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị, cụ thể:

+ Mặt cắt ngang: nền đường $B_{nền}=16m$, mặt đường $B_{mặt}=15m$, lề đường $B_{lề}=2x0,5m$.

+ Công trình cầu: thiết kế với tải trọng HL93, thiết kế cầu có bề rộng $B=27m$ để đảm bảo các yếu tố kỹ thuật công trình và đồng bộ sau khi hoàn thiện bề rộng nền đường theo quy hoạch.

+ Công trình cống: thiết kế với tải trọng H30-XB80.

+ Mặt đường bằng bê tông nhựa, tải trọng trục thiết kế $P=10T$.

Phạm vi đầu tư: đầu tư xây dựng công trình với chiều dài dự kiến 3,02 km, thuộc địa bàn thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; phạm vi đầu tư công trình theo bề rộng thiết kế.

1.3.2. Loại hình dự án

- Loại hình dự án: Nhóm B;

- Phân cấp: công trình giao thông, cấp II.

1.3.5. Các thông số kỹ thuật chủ yếu của công trình

Phân tuyến:

Xây dựng 01 tuyến đường đạt tiêu chuẩn đường phố chính đô thị theo TCXDVN 104:2007 với chiều dài $L=3.30km$. Điểm đầu (Km0+00) tại khu vực trung tâm thương mại thị xã Kỳ Anh, điểm cuối (Km3+30,00) giao đường Trần Phú tại phường Kỳ Trinh).

+ Bề rộng nền đường $B_{nền}=16,00m$; bề rộng mặt đường $B_{mặt}=15,00m$; bề rộng lề đường $B_{lề}=2x0,5m$. Độ dốc ngang mặt đường $i_{mặt}=2\%$; độ dốc ngang lề đường $i_{lề}=4\%$;

+ Nền đường: Đắp đất đòi đảm chặt $K \geq 0,95$ ($CBR \geq 4$); mặt đường bằng bê tông nhựa asphalt, mô đun đàn hồi yêu cầu $E_{yc} \geq 120Mpa$.

+ Hệ thống thoát nước ngang: Trên toàn tuyến xây dựng mới các công thoát nước theo quy hoạch và các công thoát nước tại các vị trí thích hợp theo hiện trạng.

+ Công kỹ thuật qua đường ngang: Thiết kế dự kiến 03 công kỹ thuật ngang đường.

+ Nút giao: Các nút giao được thiết kế theo dạng giao cùng mức, bố trí đầy đủ biển báo hướng dẫn giao thông; kết cấu mặt đường trong phạm vi nút giao giống kết cấu mặt đường chính.

+ An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống ATGT theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Phần cầu:

Xây mới dự kiến 01 cầu trên tuyến: Cầu được xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT ứng suất trước. Bề rộng cầu: $B_{tc} = 0,3+6,0+2x7,5+6,0+0,3 = 27,60m$

- Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 11823:2017.

- Tải trọng thiết kế: hoạt tải xe HL93, hoạt tải người 3kN/m.

1.3.4. Vốn đầu tư của dự án

Tổng mức đầu tư dự án: **125.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng).

Nguồn vốn:

- Ngân sách trung ương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

- Ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị Quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Chủ đầu tư huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

1.3.4. Tổ chức quản lý và thực hiện dự án

- Thời gian thực hiện dự án: 2021 -2025.

- Hình thức quản lý, vận hành:

Dự án Đường trục dọc khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh do UBND thị xã Kỳ Anh làm chủ đầu tư và Đại diện chủ đầu tư là Ban quản lý xây dựng thị xã Kỳ Anh và trực tiếp quản lý.

2. Hiện trạng các thành phần môi trường tự nhiên

Kết quả phân tích hiện trạng môi trường cho thấy các chỉ tiêu phân tích của không khí, nước, đất đều đảm bảo quy chuẩn môi trường.

3. Đánh giá, dự báo tác động và biện pháp giảm thiểu đến môi trường của dự án

3.1. Đánh giá tác động

3.1.1. Các tác động do hoạt động thi công xây dựng

a) Các tác động môi trường chính của dự án:

- Chất thải phát sinh trong giai đoạn này gồm bụi, khí thải, nước mưa chảy tràn, nước xịt rửa xe, nước thải sinh hoạt, rác thải sinh hoạt của công nhân xây dựng, sinh khối thực vật, chất thải rắn xây dựng, chất thải nguy hại, tiếng ồn, độ rung....

- Các hoạt động thi công xây dựng tác động đến các công trình tiêu thoát nước, công trình thủy lợi qua khu vực dự án.

b) Quy mô, tính chất của nước thải:

- Nước thải thi công xây dựng: Nước thải vệ sinh dụng cụ, thiết bị..., nước xịt rửa xe, thành phần chứa nhiều bùn, đất, chất rắn lơ lửng, dầu mỡ...

- Nước thải sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng. Thành phần chứa nhiều chất cặn bã, chất rắn lơ lửng, chất hữu cơ, chất dinh dưỡng và các vi sinh vật.

- Nước mưa chảy tràn trên bề mặt khu vực dự án cuốn theo các loại đất, cát, dầu mỡ rơi vãi, vật liệu xây dựng như xi măng, vôi vữa...;

c) Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

- Bụi do hoạt động vận chuyển nguyên vật liệu, bụi do đào đất và thi công công trình;

- Khí thải từ các loại máy móc, thiết bị hoạt động trên khu vực dự án và phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, thi công xây dựng; thành phần chủ yếu là các chất ô nhiễm như: với thành phần chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂, HC,....

d) Quy mô, tính chất của chất thải rắn:

- Sinh khối thực vật (Cây xanh, cây bụi, cỏ dại...)

- Chất thải từ hoạt động tháo dỡ các công trình hiện trạng trên tuyến

- Chất thải rắn xây dựng gồm: Đất đào hữu cơ, bao bì xi măng, sắt thép vụn, bìa carton

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân thi công xây dựng, thành phần là thực phẩm thừa, vỏ chai lon, túi ni lông....

e) Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

- Dầu thải từ quá trình thay dầu của các phương tiện thi công:

- Giẻ lau có dính dầu mỡ, hộp đựng xăng dầu nhớt, pin, ắc quy thải, bóng đèn huỳnh quang, chất thải lẫn dầu: khối lượng ước tính khoảng 5-10 kg/tháng.

f) Quy mô, tính chất của tiếng ồn, độ rung:

Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng và từ thiết bị, phương tiện, máy móc thi công trên công trường.

3.1.2. Đánh giá tác động của giai đoạn đi vào hoạt động

a) Các tác động môi trường chính của dự án:

Nước mưa chảy tràn phát sinh trên tuyến giao thông, chất thải từ hoạt động nạo vét mương thoát nước trên tuyến, bụi và khí thải phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến.

b) Quy mô, tính chất của nước thải:

Nước mưa chảy tràn, thành phần gồm chất rắn lơ lửng, chất hữu cơ, chất dinh dưỡng.

c) Quy mô, tính chất của bụi, khí thải:

Bụi, khí thải từ các phương tiện giao thông vận tải trên tuyến đường với thành phần chủ yếu là CO_x, NO_x, SO₂, HC,...

d) Quy mô, tính chất của chất thải rắn:

Chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động nạo vét cống và cắt tỉa cây phát sinh không thường xuyên, với khối lượng ít.

e) Quy mô, tính chất của tiếng ồn, độ rung:

- Tiếng ồn, độ rung phát sinh từ các phương tiện tham gia giao thông (xe máy, ô tô,...) trên tuyến đường.

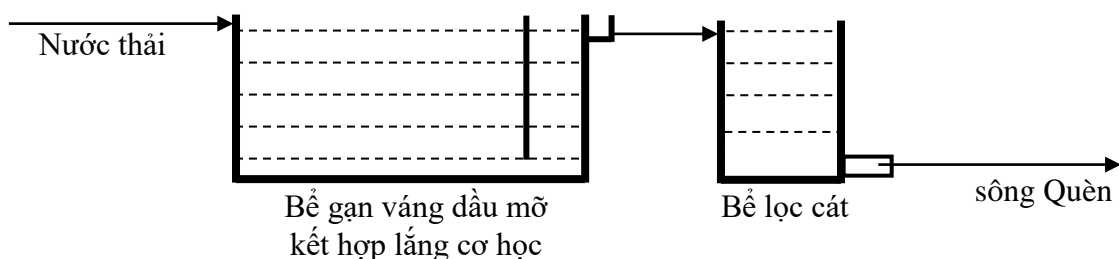
3.2. Biện pháp giảm thiểu tác động.

3.2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động giai đoạn thi công xây dựng.

a) Hệ thống thu gom và xử lý nước thải:

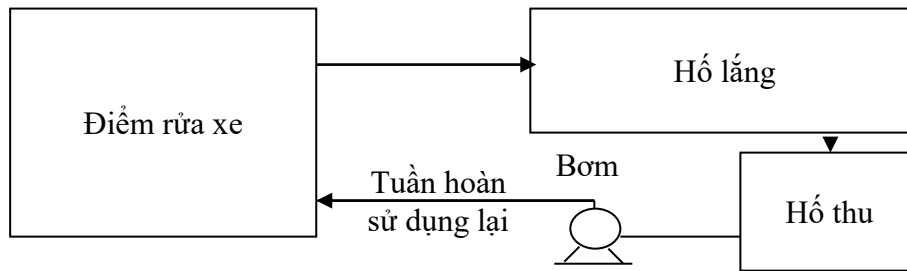
- Nguồn tiếp nhận nước thải: sông Quèn

- Nước thải xây dựng (vệ sinh dụng cụ, thiết bị): được thu gom dẫn qua bể lắng lọc cơ học kết hợp gạn váng dầu mỡ trước khi thải ra môi trường.



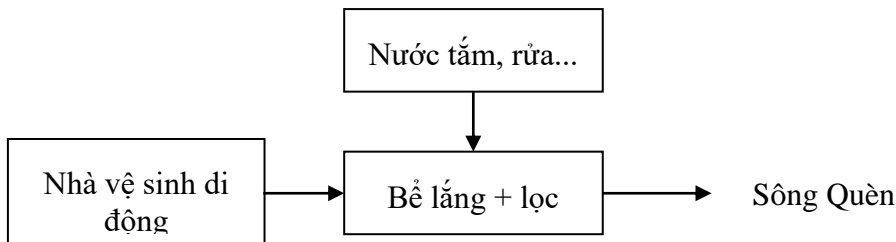
Sơ đồ thu gom, xử lý nước thải xây dựng

- Nước xịt rửa bánh xe: Được thu gom, xử lý bằng phương pháp lắng cơ học sau đó tuần hoàn, sử dụng lại, không thải ra môi trường:



Sơ đồ thu gom nước rửa xe

- Nước thải sinh hoạt: Quá trình thi công sử dụng các công trình xử lý nước thải sinh hoạt hiện có tại khu vực nhà quản lý kết hợp ở của công nhân 2 để xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT (k=1,2) trước khi chảy ra nguồn tiếp nhận.



Sơ đồ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt

b) Hệ thống thu gom và xử lý bụi, khí thải:

- Phun nước tưới ẩm 2 lần/ngày trên công trường, xịt rửa bánh xe trước khi ra khỏi công trường.

- Các phương tiện thi công, vận chuyển phải kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ, đăng kiểm, đăng ký tình trạng máy móc đầy đủ; không chở quá trọng tải quy định; có bạt che kín thùng xe khi vận chuyển vật liệu xây dựng.

- Sử dụng các máy móc, thiết bị hút bụi trong quá trình thi công để giảm thiểu tác động đến môi trường

c) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

- Sinh khối thực vật: Tập kết về các vị trí thuận lợi gần trục giao thông hiện trạng, hợp đồng với Công ty Cổ phần TVXD và QLMT thị xã Kỳ Anh vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn sinh hoạt: Thu gom vào các thùng chứa, hợp đồng với Công ty Cổ phần TVXD và QLMT thị xã Kỳ Anh vận chuyển đi xử lý theo quy định.

- Chất thải rắn xây dựng:

+ Bao xi măng, sắt thép vụn: Thu gom và định kỳ bán phế liệu.

+ Bê tông, vôi vữa hỏng: Tận dụng san lấp mặt bằng.

+ Ván cốp pha, cọc chống hỏng: Cho người dân hoặc công nhân đưa về sử dụng.

+ Đất đào bóc hữu cơ: Được tận dụng cho người dân đắp đất vườn

d) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại:

Chất thải nguy hại phát sinh từ việc sửa chữa hỏng hóc đột xuất, thay dầu của máy móc thi công sẽ được xử lý như sau: Đối với dầu thải, các loại dẻ lau chứa dầu mỡ... được thu gom vào thùng chứa có nắp đậy kín, có dán nhãn phân loại chất thải nguy hại đặt ở bên trong kho chứa vật liệu xây dựng trên công trường, sau đó hợp đồng với đơn vị có chức năng vận chuyển đi xử lý theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

e) Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

- Bố trí thời gian thi công hợp lý đối với các máy móc thi công phát sinh tiếng ồn lớn, các xe vận chuyển không được chạy quá tốc độ cho phép; phương tiện thi công đạt tiêu chuẩn của Cục Đăng kiểm và phải được bảo dưỡng thường xuyên.

- Sử dụng các thiết bị tiên tiến có lắp kết cấu giảm độ rung. Kiểm tra, kiểm soát độ ồn, độ rung thường xuyên trên công trường.

3.2.2. Biện pháp giảm thiểu tác động giai đoạn đi vào hoạt động

a) Công trình, biện pháp thu gom, quản lý nước mưa chảy tràn:

Xây dựng hệ thống rãnh thoát nước dọc và ngang đường theo thiết kế về kênh tiêu thoát hiện trạng để thoát ra sông Quèn theo hình thức tự chảy.

b) Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải:

Xây dựng các ụ chờ trồng cây 2 bên hành lang để khi dự án hoàn thiện, thành phố Hà Tĩnh sẽ tiến hành trồng cây (ở dự án khác) để điều hòa không khí.

c) Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải rắn thông thường:

Công ty Cổ phần TVXD và QLMT thị xã Kỳ Anh sẽ thu gom và vận chuyển đi xử lý.

f) Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

Làm biển cấm không được còi xe vào những thời gian quy định của Luật giao thông đường bộ. Cấm không cho xe chở quá tải vào tuyến đường giao thông.

4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

Để Dự án thực hiện tốt, đồng thời khống chế các tác động xấu đối với môi trường xung quanh, hạn chế tối đa các sự cố môi trường và phù hợp với quy định mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường. Chương trình giám sát môi trường sẽ được Chủ dự án thực hiện như sau:

4.1. Giai đoạn thi công xây dựng dự án

a) Giám sát việc quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại:

- Vị trí giám sát: Tại khu vực thu gom, tập kết, lưu giữ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại.

- Nội dung giám sát: Khối lượng chất thải; phân định, phân loại và quá trình thu gom, tập kết, chuyển giao xử lý các loại chất thải phát sinh.

- Tần suất giám sát: Thường xuyên hàng ngày.

4.2. Giai đoạn dự án đi vào hoạt động

Theo Quy định tại Khoản 2 Điều 111, Khoản 2 Điều 112 Luật Bảo vệ môi trường 2020, điểm b khoản 1 Điều 97, điểm c khoản 1 Điều 98 và các Phụ lục số XXVIII, XXIX, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ thì dự án không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không phải thực hiện quan trắc định kỳ nước thải, bụi và khí thải. Do đó, trong giai đoạn này, Chủ dự án chỉ thực hiện các chương trình quan trắc môi trường khác như sau:

- Giám sát các yếu tố nứt nẻ, sụt lún, hư hỏng mặt đường trên tuyến:

+ Nội dung giám sát: Sự cố nứt nẻ, sụt lún, hư hỏng mặt đường.

+ Vị trí giám sát: Toàn bộ tuyến đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh.

+ Tần suất giám sát: Dự kiến một năm giám sát 2 lần.

5. Cam kết thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường

- Chủ dự án cam kết phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư theo quy định của pháp luật hiện hành; chủ động, tích cực phối hợp với chính quyền địa phương triển khai thực hiện các giải pháp phục hồi sinh kế, hỗ trợ, ổn định cuộc sống lâu dài cho các hộ dân chịu tác động tiêu cực bởi Dự án;

- Cam kết hợp đồng với đơn vị chức năng tiến hành rà phá bom, mìn, vật nổ trong khu vực Dự án trước khi triển khai thực hiện Dự án.

- Cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy phạm kỹ thuật và các quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình thẩm định, phê duyệt thiết kế và thi công xây dựng các hạng mục công trình của Dự án.

- Cam kết áp dụng các biện pháp kỹ thuật, quản lý và tổ chức thi công phù hợp để hạn chế tối đa các tác động bất lợi đến cảnh quan, môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

- Cam kết lắp đặt hệ thống biển báo, mốc giới các địa bàn thi công khu vực Dự án và phối hợp với chính quyền địa phương thông báo cho nhân dân trong khu vực Dự án về thời gian và địa bàn thi công, xây dựng; có các biện pháp tạm thời để bảo đảm an toàn giao thông đường bộ và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân trong thời gian thi công.

- Cam kết đổ thải các loại bùn, đất, đá loại, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án vào đúng các vị trí đã được chính quyền địa phương chấp thuận và có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Cam kết lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố tai nạn giao thông, tai nạn lao động, ngập lụt, cháy, nổ và các rủi ro và sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công và vận hành Dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó với các điều kiện thời tiết cực đoan để đảm bảo an toàn cho người, phương tiện và các công trình khu vực Dự án.

- Cam kết tháo dỡ các công trình tạm ngay sau khi kết thúc thi công; thực hiện kịp thời công tác phục hồi cảnh quan môi trường địa bàn thi công, các khu vực đất tạm chiếm dụng, bãi thải và thanh thải lòng sông, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện Dự án.

- Cam kết thực hiện chương trình giám sát môi trường và các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường; cập nhật, lưu giữ số liệu giám sát để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường kiểm tra khi cần thiết;

- Cam kết phối hợp với các cơ quan có chức năng thực hiện công tác đền bù đối các hộ gia đình bị lún, nứt, làm hư hỏng đường do quá trình vận chuyển nguyên nhiên vật liệu, đổ thải trong giai đoạn thi công của Dự án và các sự cố gây ô nhiễm môi trường (nếu có)/.

NGHỊ QUYẾT

**Quyết định chủ trương đầu tư và điều chỉnh chủ trương đầu tư
một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 14 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng
4 năm 2020 về quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công; số
10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây
dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 về quản lý dự án đầu tư
xây dựng công trình;*

*Xét Tờ trình số 420/TTr-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị quyết định chủ trương và điều chỉnh chủ trương
đầu tư một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban
Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu
Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư 19 dự án đầu tư công, gồm:

1. Đường giao thông bảo vệ an ninh biên giới, kết hợp bảo vệ phát triển thác Vũ Môn và phát triển vùng, huyện Hương Khê giai đoạn 1.
2. Dự án Đường giao thông trực chính nối các xã sát nhập xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn.
3. Dự án Đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh.
4. Dự án Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc

đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh.

5. Dự án Nhà ký túc xá học sinh, Trường Trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh.

6. Dự án Số hóa, tin học hóa và phát sóng qua vệ tinh (giai đoạn 3) của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

7. Dự án Trụ sở làm việc Đội Tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh.

8. Dự án Xây dựng Trung tâm Hội nghị trực tuyến, Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

9. Dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH36 (Chợ Đình - Quán Trại), huyện Can Lộc.

10. Dự án Đường huyện lộ ĐH56 đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ.

11. Dự án Chinh trang, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Vũng Áng I.

12. Dự án Đường giao thông Huyện lộ ĐH116, đoạn Mai Phụ - Ích Hậu, huyện Lộc Hà.

13. Dự án Trung tâm Văn hoá Truyền thông huyện Kỳ Anh.

14. Dự án Trụ sở làm việc Trung tâm chính trị huyện Kỳ Anh.

15. Dự án Đường LX03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên.

16. Dự án Cầu Hóp Chuối, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang.

17. Dự án Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện Đa khoa huyện Cẩm Xuyên.

18. Dự án Đường trục chính Cụm công nghiệp huyện Đức Thọ.

19. Dự án Xử lý ngập úng tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân.

(Chi tiết có phụ lục 01 đến 19 đính kèm)

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 03 dự án đầu tư công, gồm:

1. Dự án Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh.

2. Dự án Đường nối Quốc lộ 1 đi khu du lịch biển Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh.

3. Dự án Quảng trường biển Cửa Sốt, huyện Lộc Hà.

(Chi tiết có phụ lục 20 đến 22 đính kèm)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Chỉ đạo chủ đầu tư, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư; tăng cường công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm các chủ đầu tư, cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác lập, thẩm định hồ sơ dự án... Kiểm soát chặt chẽ khối lượng, đơn giá, định mức và các chi phí đầu tư nhằm tiết kiệm nguồn vốn và phát huy hiệu quả đầu tư, hạn chế thấp nhất việc điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư dự án sau khi đã quyết định chủ trương đầu tư. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý dự án; tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động đấu thầu, giám sát chất lượng công trình. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương pháp luật trong quản lý đầu tư xây dựng; xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm. Tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định đối với những trường hợp phát sinh của dự án;

b) Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm, cân đối nguồn vốn ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện (đối với các dự án có sử dụng ngân sách cấp huyện) và huy động nguồn vốn hợp pháp để đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt. Trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung các nguồn vốn đầu tư các dự án theo quy định;

c) Tổ chức rà soát các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, dự kiến kế hoạch đầu tư công nhưng chưa triển khai thực hiện, báo cáo kết quả và đề xuất hướng xử lý trình Kỳ họp thứ 5 Hội đồng nhân dân tỉnh (*Nghị quyết: Số 113/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018, số 120/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018, số 165/NQ-HĐND ngày 20 tháng 8 năm 2019, số 200/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2020, số 219/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020, số 254/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020, số 269/NQ-HĐND ngày 18 tháng 3 năm 2021, số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh*).

2. Các chủ đầu tư dự án: Căn cứ kế hoạch vốn được bố trí hàng năm và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được cấp có thẩm quyền thông qua để tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; tuyệt đối không để phát sinh nợ đọng.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 06 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

Quyết định chủ trương đầu tư Dự án
Đường giao thông bảo vệ an ninh biên giới, kết hợp bảo vệ phát triển thác Vũ Môn và phát triển vùng, huyện Hương Khê (giai đoạn 1)
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên Dự án: Đường giao thông bảo vệ an ninh biên giới, kết hợp bảo vệ phát triển thác Vũ Môn và phát triển vùng, huyện Hương Khê giai đoạn 1.

2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

3. Địa điểm xây dựng: Huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu giao thông trong vùng, bảo vệ an ninh biên giới; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng, đất lâm nghiệp kết hợp với phát triển du lịch thác Vũ Môn góp phần phát triển kinh tế - xã hội; từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông của huyện Hương Khê theo quy hoạch được duyệt.

5. Quy mô, nội dung đầu tư:

Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 7,5km, điểm đầu giao đường HCM tại Km824+780 (phải tuyến), điểm cuối giao đường quốc phòng xã Phú Gia (Tuyến biên giới phía Tây) huyện Hương Khê; quy mô cắt ngang cụ thể như sau:

- Đối với đoạn tuyến thông thường (đoạn từ Km0+00 – Km2+900; Km3+500 – Km7+500): Bề rộng nền $B_{nền} = 7,5m$; bề rộng mặt $B_{mặt} = 5,50m$; bề rộng lề gia cố $B_{gcl} = 2 \times 0,50m = 1,0m$; bề rộng lề đường đất $B_{lề đất} = 2 \times 0,5m = 1,0m$.

- Đối với đoạn tuyến đi qua trung tâm xã Phú Gia (đoạn từ Km2+900 – Km3+500): Bề rộng nền $B_{nền} = 9,0m$; bề rộng mặt $B_{mặt} = 7,00m$; bề rộng lề đường đất $B_{lề đất} = 2 \times 1,0m = 2,0m$.

Xây dựng công trình trên tuyến (cầu, cống, rãnh thoát nước dọc qua khu dân cư ...) với tải trọng thiết kế H30-XB80; hệ thống biển báo, an toàn giao thông trên tuyến.

- Vuốt nổi các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ .

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 100 tỷ đồng (Bao gồm bổ sung quy mô vuốt nổi các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ khoảng 15 tỷ đồng).

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Nâng cấp, mở rộng.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02

Quyết định chủ trương đầu tư Dự án

Đường giao thông trục chính nối các xã sát nhập xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên Dự án: Đường giao thông trục chính nối các xã sát nhập xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ nhu cầu giao thông trong vùng kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ và từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông theo quy hoạch được duyệt.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:

Đầu tư xây dựng 02 tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 7,3km, gồm:

 - Đối với tuyến trục xã TX2: Dài 3,7km; có điểm đầu giao huyện lộ TX3 (Am Thủy - Trường Thủy), điểm cuối giao đường huyện lộ ĐH63 (Trường Thủy - Long Thủy); quy mô đường cấp IV đồng bằng (bề rộng nền $B_{nền} = 9,0m$, bề rộng mặt $B_{mặt} = 7,0m$, bề rộng lề đường: $B_{lề\ đất} = 2 \times 1,0 = 2,0m$);
 - Đối với tuyến trục xã TX4: Dài khoảng 3,6km (đoạn đầu tuyến 0,9km đã được đầu tư); có điểm đầu giao với tuyến TX2, điểm cuối giao với đường trục xã TX1 (Trung Hoa - Trà); quy mô đường cấp V miền núi (Bề rộng nền $B_{nền} = 6,50m$; bề rộng mặt $B_{mặt} = 3,50m$; bề rộng lề đường gia cố $B_{lề\ gc} = 2 \times 1,0 = 2,0m$; bề rộng lề đất $B_{lề\ đất} = 2 \times 0,5 = 1,0m$);

Xây dựng công trình trên tuyến (cầu, cống, rãnh thoát nước dọc qua khu dân cư ...) với tải trọng thiết kế H30-XB80; hệ thống biển báo, an toàn giao thông trên tuyến.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 82,5 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Nâng cấp, mở rộng.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHỤ LỤC 03****Quyết định chủ trương đầu tư Dự án****Đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh***(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)*

1. Tên Dự án: Đường trục dọc Khu đô thị trung tâm thị xã Kỳ Anh.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật khu trung tâm hành chính mới thị xã Kỳ Anh theo quy hoạch được duyệt, phục vụ nhu cầu giao thông, phát triển quỹ đất và phát triển đô thị thị xã Kỳ Anh.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
Đầu tư xây dựng tuyến với tổng chiều dài khoảng 3,02km, điểm đầu đường quy hoạch tại trung tâm thương mại thị xã Kỳ Anh, điểm cuối đường Trần Phú tại phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh; quy mô $B_{nền}=16,0m$; $B_{mặt}=2x7,5m$; $B_{lề}=2x0,5m$; đầu tư xây dựng cầu, cống thoát nước đạt tải trọng thiết kế HL93.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 125,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 04

Quyết định chủ trương đầu tư Dự án

Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên Dự án: Đường Xuân Diệu kéo dài đoạn từ đường bao khu đô thị Bắc đến đường Ngô Quyền, thành phố Hà Tĩnh.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Tĩnh theo quy hoạch, đáp ứng nhu cầu dân sinh, chỉnh trang đô thị, tạo quỹ đất phát triển kinh tế.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
Đầu tư xây dựng đồng bộ tuyến đường Xuân Diệu kéo dài từ đường bao Khu đô thị phía Bắc đến đường Ngô Quyền theo quy hoạch được duyệt với tổng chiều dài khoảng 1,81km; điểm đầu giao đường bao khu đô thị Bắc thành phố Hà Tĩnh tại Km0+923; điểm cuối giao Đường Ngô Quyền tại Km1+301; chiều rộng nền đường $B_{nền}=42,0m$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt}=2 \times 10,5m$; chiều rộng vỉa hè $B_{vh}=2 \times 8m$; chiều rộng giải phân cách $B_{pc}=5,0m$.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 234,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**PHỤ LỤC 05****Quyết định chủ trương đầu tư dự án**

Nhà ký túc xá học sinh, Trường Trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Nhà ký túc xá học sinh, Trường Trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Địa điểm xây dựng: Trường Trung học phổ thông Chuyên Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo điều kiện về chỗ ở, góp phần nâng cao chất lượng, tạo điều kiện học tập thuận lợi, phát triển toàn diện cho học sinh Nhà trường.
5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây dựng nhà ký túc xá khoảng 40 phòng và các công trình, hạ tầng kỹ thuật phụ trợ; mua sắm trang thiết bị nội thất đảm bảo điều kiện sinh hoạt trong quy mô dự án.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 21,0 tỷ đồng (Bao gồm mua sắm trang thiết bị nội thất đảm bảo điều kiện sinh hoạt trong quy mô dự án khoảng 1 tỷ đồng).
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 06

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Số hóa, tin học hóa và phát sóng qua vệ tinh (giai đoạn 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Số hóa, tin học hóa và phát sóng qua vệ tinh (giai đoạn 3).
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Tại Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số tin hiệu truyền hình của HTTV theo đúng lộ trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Chính phủ; đảm bảo đồng bộ với hệ thống thiết bị sản xuất chương trình đã được đầu tư, tương thích về tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ khi phối hợp với các đơn vị sản xuất truyền hình khác trong việc cung cấp trao đổi thông tin; nâng cao năng lực của đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên của Đài theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của Chính phủ.
5. Quy mô, nội dung đầu tư: Nâng cấp hệ thống OTT, WEB; Đầu tư bổ sung thiết bị tiền kỳ chuẩn HD/4K; Đầu tư bổ sung thiết bị hậu kỳ; Đầu tư, bổ sung nâng cấp trường quay S2 (Trường quay sự kiện chính trị văn nghệ); Đầu tư, bổ sung nâng cấp trường quay S1 (Trường quay làm tọa đàm); Đầu tư phòng đọc offline sản xuất chương trình truyền hình; Đầu tư bổ sung, nâng cấp trường quay thời sự; Đầu tư studio phát thanh trực tiếp số (online); Đầu tư studio sản xuất chương trình phát thanh offline; Nâng cấp hạ tầng hệ thống tổng khống chế, hệ thống quản lý và lưu trữ; Bổ sung thiết bị cho hệ thống phát sóng.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 55,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới, nâng cấp.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 07

Quyết định chủ trương đầu tư dự án
Trụ sở làm việc Đội Tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A
thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Trụ sở làm việc Đội Tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Tĩnh.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn .
4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo điều kiện làm việc cho cán bộ chiến sỹ Đội Tuần tra kiểm soát giao thông Quốc lộ 8A và sân bãi tập kết các phương tiện vi phạm. Có tính đến yếu tố quy hoạch sử dụng đất thực hiện dự án Trung tâm phòng cháy, chữa cháy cho các huyện phía Tây Bắc Hà Tĩnh.
5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây dựng Nhà làm việc và các công trình, hạ tầng kỹ thuật phụ trợ.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 26,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 08

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Xây dựng Trung tâm Hội nghị trực tuyến, Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xây dựng Trung tâm Hội nghị trực tuyến, Trung tâm tích hợp dữ liệu, Trung tâm điều hành thông minh; nâng cấp sửa chữa Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh và một số hạng mục hạ tầng kỹ thuật trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Thành phố Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm nâng cao chất lượng các cuộc họp trực tuyến, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong khuôn viên Trụ sở làm việc Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đáp ứng yêu cầu làm việc; nâng cao năng lực của Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh và hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.
5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây mới nhà 5 tầng; Cải tạo Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh; mua sắm bổ sung thiết bị, xây dựng các công trình và hạ tầng kỹ thuật phụ trợ.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 89,616 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Nâng cấp, xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**PHỤ LỤC 09****Quyết định chủ trương đầu tư dự án**

Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH36 (Chợ Đình - Quán Trại), huyện Can Lộc
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐH.36 (Chợ Đình - Quán Trại), huyện Can Lộc.

2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

3. Địa điểm xây dựng: Trên địa bàn các xã: Trung Lộc, Khánh Vĩnh Yên, Kim Song Trường, huyện Can Lộc.

4. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ, đảm bảo an ninh quốc phòng; từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, góp phần hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn nâng cao trong giai đoạn 2021 - 2025 của huyện Can Lộc.

5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây dựng tuyến đường với chiều dài $L=9.700m$, thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng; điểm đầu nối với đường ĐT.548 tại Km17+685; điểm cuối nối với đường QL281 tại Km38+500.

- Quy mô mặt cắt ngang: $B_{nền} = 7,5m$; $B_{mặt} = 5,5m$; $B_{lề\ đất} = 2x0,5m$; $B_{lề\ gc} = 2x0,5m$.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

- Công trình trên tuyến.

+ Xây dựng mới 01 cầu (Cầu Nậy) tại lý trình Km1+500; tải trọng thiết kế HL93; khổ cầu $B = 0,5+9+0,5 = 10m$.

+ Công trình thoát nước ngang thiết kế với tải trọng H30-XB80 và thoát nước dọc.

+ Hệ thống an toàn giao thông và công trình phụ trợ theo quy định.

- Vuốt nối các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ .

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 100 tỷ đồng (Bao gồm bổ sung quy mô vuốt nối các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ khoảng 15 tỷ đồng).

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Nâng cấp, mở rộng.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC 10

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Đường huyện lộ ĐH56 đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường huyện lộ ĐH56 đoạn qua xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ.
4. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân, kết nối trung tâm hành chính huyện với các xã vùng Thượng, thúc đẩy giao thương, phát triển kinh tế - xã hội và cứu hộ, cứu nạn trong mùa mưa lũ; góp phần hoàn thành tiêu chí xây dựng nông thôn nâng cao trong giai đoạn 2021 - 2025 của huyện Đức Thọ.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
 - 5.1. Tuyến số 1: Dài khoảng 6.220m; điểm đầu giao QL8 tại Km19+200, điểm cuối giao đường tỉnh ĐT.552 tại Km12+810, thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng. Quy mô mặt cắt ngang: $B_{nền} = 9,0m$; $B_{mặt} = 7,0m$; $B_{lề} = 2 \times 1,0m$; kết cấu mặt đường bê tông nhựa. Về dải đất hàng lang hai bên, trên cơ sở nhu cầu xem xét bố trí phù hợp.
 - 5.2. Tuyến số 2 và các tuyến nhánh: Cải tạo, nâng cấp nền, mặt đường (kết cấu phù hợp) đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể:
 - Tuyến số 2: Dài khoảng 1.200m; điểm đầu tuyến giao tuyến số 1 tại Km2+230, điểm cuối tuyến giao tuyến số 1 tại Km3+210.
 - Tuyến nhánh 1: Dài khoảng 160m; điểm đầu giao tuyến số 1 tại Km2+253, điểm cuối giao tuyến số 2 tại Km0+850.
 - Tuyến nhánh 2: Dài khoảng 150m; điểm đầu giao với tuyến số 1 tại Km2+269, điểm cuối giao tuyến số 2 tại Km0+650.
 - Tuyến nhánh 3: Dài khoảng 120m; điểm đầu giao tuyến số 1 tại Km2+890, điểm cuối giao tuyến số 1 tại Km0+520.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 87,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Nâng cấp, mở rộng.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC 11

Quyết định chủ trương đầu tư dự án
Chỉnh trang, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Vũng Áng I
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Chỉnh trang, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu Công nghiệp Vũng Áng I.

2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.

3. Địa điểm xây dựng: Khu công nghiệp Vũng Áng I, thị xã Kỳ Anh.

4. Mục tiêu đầu tư: Nâng cấp kết cấu hạ tầng đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp đang hoạt động và tạo tiền đề thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư vào Khu công nghiệp Vũng Áng I, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm cho người lao động.

5. Quy mô, nội dung đầu tư:

5.1. Xây dựng tuyến đường bao phía Nam: Tổng chiều dài $L=1.250\text{m}$; điểm đầu Km0+00 giao với tuyến đường trục dọc trung tâm Kỳ Phương - khu đô thị Kỳ Trinh (giai đoạn 1); điểm cuối Km1+250 giao với tuyến đường bao phía Tây Khu công nghiệp.

- Quy mô mặt cắt ngang: $B_{\text{nền}} = 23,25\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 11,25\text{m}$; $B_{\text{lề}} = 2 \times 6\text{m}$;

- Hệ thống thoát nước mặt dọc tuyến dài $L=1.250\text{m}$.

5.2. Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng.

- Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng theo tuyến đường trục ngang (giáp trục đường Quốc lộ 12C), tổng chiều dài 1.327m;

- Sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng theo tuyến đường trục dọc trung tâm khu công nghiệp (trước cổng Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế tỉnh), tổng chiều dài 906 m.

5.3. Cải tạo, sửa chữa một số hạng mục.

- Hệ thống thoát nước mưa hiện trạng: Gồm các hố ga và hệ thống đường ống D800, tổng chiều dài 8.370m;

- Hệ thống bó vỉa tại tuyến đường trục ngang (giáp trục đường Quốc lộ 12C) và theo tuyến đường trục dọc trung tâm khu công nghiệp (trước cổng Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế tỉnh), tổng chiều dài 4.466m.

5.4. Hoàn thiện hệ thống vỉa hè theo tuyến đường trục ngang (giáp trục đường Quốc lộ 12C) và theo tuyến đường trục dọc trung tâm Khu công nghiệp (trước cổng Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế tỉnh), tổng diện tích 27.702m².

5.5. Xây dựng mới 01 cổng chính và 04 cổng phụ Khu công nghiệp; cải tạo, nâng cấp hệ thống PCCC và lắp đặt các trụ cứu hỏa trong khu công nghiệp.

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 41,488 tỷ đồng.

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 12

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Đường giao thông Huyện lộ ĐH.116, đoạn Mai Phụ - Ích Hậu, huyện Lộc Hà
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường giao thông Huyện lộ ĐH.116, đoạn Mai Phụ - Ích Hậu, huyện Lộc Hà.

2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.

3. Địa điểm xây dựng: Các xã: Ích Hậu, Phù Lưu, Thạch Mỹ và Mai Phụ, huyện Lộc Hà.

4. Mục tiêu đầu tư: Phát triển quỹ đất và hình thành các khu dân cư mới, tạo sự kết nối giao thương các khu dân cư, vùng sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, trang trại chăn nuôi tập trung, các mô hình sản xuất kinh tế vừa và nhỏ...; phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, góp phần đưa Lộc Hà đạt chuẩn huyện nông thôn mới bền vững.

5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây dựng tuyến đường với chiều dài khoảng 5.800m, điểm đầu giao đường tỉnh ĐT.547 tại Km42+930, điểm cuối giao đường TL7 (cũ), thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV đồng bằng.

- Quy mô mặt cắt ngang: $B_{nền} = 9m$; $B_{mặt} = 7m$; $B_{lệ\ gc} = 2 \times 0,5 = 1m$; $B_{lệ\ đất} = 2 \times 0,5 = 1m$.

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa.

- Công trình trên tuyến.

+ Xây dựng mới 03 cầu (gồm 02 cầu nhỏ và 01 cầu trung), thiết kế vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DƯL; tải trọng thiết kế HL93; khổ cầu: $B = 8,0 + 2 \times 0,5 = 9,0m$.

+ Công trình công thoát nước ngang: Thiết kế với tải trọng H30 - XB80.

+ Hệ thống an toàn giao thông và công trình phụ trợ theo quy định.

- Vuốt nối các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ.

6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 110 tỷ đồng (Bao gồm bổ sung quy mô vuốt nối các tuyến đường ngang giao cắt, sơn gờ giảm tốc độ khoảng 10 tỷ đồng).

7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 13

Quyết định chủ trương đầu tư dự án Dự án
Trung tâm văn hoá truyền thông huyện Kỳ Anh
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Trung tâm văn hoá truyền thông huyện Kỳ Anh
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
4. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao, thông tin tuyên truyền; giúp huyện Kỳ Anh hoàn thành các tiêu chí xây dựng huyện nông thôn mới, từng bước xây dựng Kỳ Đồng trở thành thị trấn; tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
 - Xây dựng nhà thể thao đa năng kết hợp nhà làm việc với diện tích xây dựng khoảng 2.700m² (dự kiến 03 tầng);
 - Các hạng mục phụ trợ (cổng, hàng rào; san nền; sân đường nội bộ; hệ thống cấp điện; hệ thống chiếu sáng; hệ thống cấp nước, thoát nước...) đảm bảo đáp ứng điều kiện vận hành;
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 75,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 14

Quyết định chủ trương đầu tư dự án Trung tâm chính trị huyện Kỳ Anh
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Trung tâm chính trị huyện Kỳ Anh
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Địa điểm xây dựng: Xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh
4. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng và phát triển Trung tâm Chính trị huyện Kỳ Anh theo hướng đạt chuẩn, nâng cao chất lượng toàn diện, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý; có kỹ năng, nghiệp vụ tổ chức thực hiện thắng lợi nhiệm vụ ở địa phương; góp phần xây dựng Kỳ Đồng đạt tiêu chí đô thị loại V và thị trấn.
 5. Quy mô, nội dung đầu tư:
 - Nhà hội trường 01 tầng (phòng học 250 chỗ): Đầu tư xây dựng hội trường với diện tích sàn khoảng 510m².
 - Nhà làm việc kết hợp học tập (2 tầng): Đầu tư xây dựng Nhà làm việc kết hợp học tập với diện tích sàn khoảng 700m².
 - Nhà ký túc xá kết hợp nhà ăn (2 tầng): Đầu tư xây dựng Nhà ký túc xá kết hợp nhà ăn với diện tích sàn khoảng 710m²
 - Nhà bảo vệ: Đầu tư xây dựng nhà bảo vệ với diện tích sàn khoảng 20m²
 - Nhà để xe 2 bánh: Xây dựng nhà để xe 2 bánh với diện tích khoảng 125m².
 - Đầu tư xây dựng các hạng mục phụ trợ đồng bộ: Cổng, Hàng rào; Đường nội bộ, Sân thể thao, bãi đậu xe; Hệ thống thoát nước; Hệ thống cấp nước và phòng cháy chữa cháy ngoài nhà; Hệ thống điện; San nền khu đất xây dựng... đảm bảo đáp ứng điều kiện vận hành hiệu quả.
 - Trang thiết bị: 01 Trạm biến áp; 01 Tủ RMU; thiết bị phục vụ hội trường, nhà làm việc.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 35,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 15

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Đường LX03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường LX03 đoạn từ Thiên Cẩm đến xã Cẩm Hòa, huyện Cẩm Xuyên.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông trong vùng để mời gọi, thu hút các nhà đầu tư vào triển khai các dự án phát triển du lịch, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong vùng, nâng cao đời sống nhân dân.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
Đầu tư xây dựng tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 6,3Km, điểm đầu giao đường BTN tại thị trấn Thiên Cẩm, điểm cuối giao đường chiến lược 04 tại xã Cẩm Hòa; quy mô nền đường 18m, mặt đường 14m và lề đường 2x2m, hệ thống tiêu thoát nước dọc và ngang đường.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 120.000 triệu đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới kết hợp nâng cấp mở rộng.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**PHỤ LỤC 16****Quyết định chủ trương đầu tư dự án****Cầu Hóp Chuối, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang**

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Dự án Cầu Hóp Chuối, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh
4. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện hạ tầng giao thông thị trấn Vũ Quang theo quy hoạch được duyệt, phục vụ nhu cầu dân sinh, phát triển kinh tế xã hội, giao thương hàng hóa, tạo sự kết nối thuận lợi giữa vùng phía Đông và vùng phía Tây của thị trấn Vũ Quang.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:

Đầu tư xây dựng cầu Hóp Chuối với tổng chiều dài khoảng 180m, khổ cầu khoảng 15m (trong đó phần đường xe chạy khoảng 8m); tải trọng thiết kế HL93; đầu tư xây dựng tuyến đường hai đầu cầu với tổng chiều dài khoảng 2,18km, quy mô đầu tư như sau:

 - Đoạn từ đầu tuyến (giao đường huyện ĐH.80) đến giao đường quy hoạch 20m: dài khoảng 1,22 km đầu tư với quy mô nền đường 7,5m, mặt đường 5,5m (trong đó đoạn đi trùng dự án Kênh Ngàn Trươi - Cẩm Trang dài khoảng 0,5km mới được đầu tư nên giữ nguyên không đầu tư).
 - Đoạn từ giao đường quy hoạch 20m đến ngã tư đường lên nhà máy nước: dài khoảng 1,03km đầu tư với quy mô nền đường 12m, mặt đường 8m.
 - Đoạn từ ngã tư đường lên nhà máy nước đến mố M1 và từ mố M2 đến cuối tuyến (giao đường vành đai thị trấn): dài khoảng 0,43km đầu tư với quy mô nền đường 15m, mặt đường 8m.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 120,0 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới kết hợp nâng cấp mở rộng.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 17

Quyết định chủ trương đầu tư

Dự án Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Xuyên.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên .
4. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên và khu vực lân cận; đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của bệnh viện hạng II.
5. Quy mô, nội dung đầu tư: Xây mới Khối nhà khám và điều trị, hành chính tổng hợp (07 tầng, tổng diện tích sàn khoảng 9.600m²); mua sắm thiết bị; xây dựng hạ tầng kỹ thuật và một số công trình phụ trợ khác.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 93,8 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới, nâng cấp.
9. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 18

Quyết định chủ trương đầu tư dự án Dự án
Đường trục chính Cụm công nghiệp huyện Đức Thọ
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Đường trục chính Cụm công nghiệp huyện Đức Thọ
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Địa điểm xây dựng: Huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Kết nối hạ tầng trong và ngoài Cụm công nghiệp huyện Đức Thọ, cụ thể hóa chính sách hỗ trợ phát triển công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp theo Nghị quyết số 86/2018/NQ-HĐND ngày 28/7/2018 của HĐND tỉnh, hỗ trợ nhà đầu tư trong việc kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào đầu tư sản xuất kinh doanh trong Cụm.
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
Đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính vào cụm công nghiệp dài khoảng 1.150m, điểm đầu (Km0+00) giao với Quốc lộ 8A, điểm cuối (Km1+150,0m) giao với tuyến đường quy hoạch QH17,5m; quy mô mặt cắt ngang:
 - Đoạn 1: Chiều dài khoảng 95,0m: Chiều rộng nền đường $B_{nền}=42,0m$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt}=32,0m$; chiều rộng vỉa hè $B_{vh}=2x5,0m$.
 - Đoạn 2: Chiều dài khoảng 1,055km: Chiều rộng nền đường $B_{nền}=25,0m$; chiều rộng mặt đường $B_{mặt}=15,0m$; chiều rộng vỉa hè $B_{vh}=2x5,0m$.
 Đầu tư đồng bộ công trình thoát nước dọc tuyến, ngang tuyến, hệ thống điện chiếu sáng theo quy hoạch được duyệt.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 52,684 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Hỗ trợ thực hiện theo Chính sách phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, nguồn vốn ngân sách huyện và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



PHỤ LỤC 19

Quyết định chủ trương đầu tư dự án

Xử lý ngập úng tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Tên dự án: Xử lý ngập úng tại Khu công nghiệp Gia Lách, huyện Nghi Xuân.
2. Phân loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Xuân An, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.
4. Mục tiêu đầu tư: Hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước cho toàn bộ khu vực Khu công nghiệp Gia Lách và các vùng lân cận. Giải quyết được tình trạng ngập úng cục bộ và hạn chế các ảnh hưởng do mưa lũ hàng năm, tạo điều kiện phát triển quỹ đất xung quanh, đảm bảo cho việc mở rộng đô thị, cây xanh và việc phát triển bền vững kinh tế vùng
5. Quy mô, nội dung đầu tư:
 - Tuyến kênh: Tổng chiều dài khoảng 4,56km, trong đó:
 - + Đoạn số 1: Mặt cắt hình thang có chiều dài khoảng 1.480m, đáy kênh có chiều rộng biến đổi từ (2,5-:-5,0)m; kênh có chiều cao khoảng 2,5m, mái kênh $m=1,5$. Kết cấu đáy và mái kênh bằng bê tông cốt thép.
 - + Đoạn số 2: Mặt cắt hình chữ nhật có chiều dài khoảng 1.720m, kênh có mặt cắt dự kiến $B \times H = (8,0 \times 2,5)m$, kết cấu đáy và thành kênh bằng bê tông cốt thép.
 - + Đoạn số 3: Mặt cắt hình thang, có chiều dài khoảng 1.360m, đáy kênh có chiều rộng khoảng 10m, chiều cao kênh $H=2,5m$, mái kênh $m=2,0$. Kết cấu kênh đất.
 - Công trình trên tuyến: Xây dựng mới các công trình tiêu vào, cống Khang Thịnh, tấm đan dân sinh phù hợp với tuyến kênh thiết kế mới.
6. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 58,5 tỷ đồng.
7. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Hình thức đầu tư: Xây dựng mới.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 20

Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Kè chống sạt lở hai bờ khe Bình Lạng, thị xã Hồng Lĩnh (đoạn từ cầu Bình Lạng đến cầu Đôi)
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1.1. Điều chỉnh quy mô, tổng mức đầu tư:

Việc khai thực hiện dự án có một số vấn đề bất cập trong quá trình đánh giá, khảo sát, thiết kế cần bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất hiện trạng, tăng mức độ an toàn và giảm chi phí bồi thường tái định cư, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh thay nền đất yếu bờ phải mái kè từ Km0+00÷Km0+640; bờ trái đoạn từ Km0+00÷Km0+470 và từ Km0+580÷Km0+640.

- Bổ sung hạng mục tường chắn đất bằng bê tông cốt thép phía bờ phải tuyến kè từ Km0+00 ÷ Km0+495; phía bờ trái tuyến kè đoạn từ Km0+00 ÷ Km0+3850 và bổ sung các hố ga và cống thoát nước địa hình trên tuyến.

- Bổ sung chi phí Bồi thường, giải phóng mặt bằng: Từ 9.990 triệu đồng (tại Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 05/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh) lên 13.806 triệu đồng (tăng 3.816 triệu đồng).

- Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư từ 32.588 triệu đồng lên 43.579 triệu đồng (tăng 10.990 triệu đồng).

1.2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ 25,518 tỷ đồng trong đó Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 đã bố trí 17,964 tỷ đồng; Nguồn vốn chưa được bố trí 7,554 tỷ đồng đề nghị chuyển tiếp sang Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 từ các nguồn: tăng thu, tiết kiệm chi, nguồn dự phòng ngân sách xây dựng cơ bản tập trung, nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ (nếu có);

- Ngân sách thị xã Hồng Lĩnh cân đối bố trí 18,061 tỷ đồng.

1.3. Tiến độ thực hiện dự án: Điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án đến năm 2022.

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 21

**Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
Đường nối Quốc lộ 1 đi khu du lịch biển Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh**
(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

1.1. Tổng mức đầu tư: 150,0 tỷ đồng.

1.2. Nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương: 30,0 tỷ đồng;
- Ngân sách tỉnh và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 120,0 tỷ đồng;

2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 113/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHỤ LỤC 22

Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

Quảng trường biển Cửa Sốt, huyện Lộc Hà

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của HĐND tỉnh)

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án tại Nghị quyết số 269/NQ-HĐND ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau

1.1. Nguồn vốn, cơ cấu nguồn vốn điều chỉnh:

Nguồn vốn: Vốn cân đối ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021 - 2025: 50.400 triệu đồng và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác: 5.600 triệu đồng.

2. Về thời gian thực hiện dự án.

Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Năm 2021 - 2025.

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo nội dung đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 269/NQ-HĐND ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh./.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH